TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20/02/2019
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Luẩn
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đại Hải
2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 15/01/2019 về ***"Ly hôn"*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị B** – Sinh năm: 1990.
Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Có mặt)

* *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn Đ** - Sinh năm: 1981
Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

***** *Trong đơn khởi kiện,quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B trình bày*: Bà và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện kết hôn và đã được UBND phường B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01/2012 ngày 31/01/2012. Qúa trình chung sống vợ chồng sống không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cải vã, xúc phạm nhau. Ông Đ có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, bà đã tha thứ nhiều lần nhưng ông Đ không sửa đổi. Nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng không hàn gắn được nên bà xin Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Văn Đ có 01 con chung là: Nguyễn Văn K - Sinh ngày 22/6/2012.

Bà yêu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn K, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

****** *Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày*

Về quá trình kết hôn giữa ông và bà Nguyễn Thị B đúng như bà B đã trình bày trên. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông có quan hệ ngoại tình nên vợ chồng thường xuyên cải vã xúc phạm nhau. Nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng không hàn gắn được nhưng ông còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị B có 01 con chung là: Nguyễn Văn K - Sinh ngày 22/6/2012.

Ông không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con chung

Tài liệu chứng cứ nguyên đơn bà Nguyễn Thị B đã giao nộp: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Chứng minh nhân dân Nguyễn Thị B (bản sao); Giấy khai sinh Nguyễn Văn K (bản sao); Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Văn Đ (bản sao), Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Văn M. (bản sao).

Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B. Bà Nguyễn Thị B được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn K - Sinh ngày 22/6/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị B về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị B nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C giải quyết về ly hôn và nuôi con chung giữa bà và ông Nguyễn Văn Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01/2012 ngày 31/01/2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì không tin tưởng, tôn trọng, yêu thương, không có trách nhiệm với nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, sống với nhau không có hạnh phúc. Ông Đ thừa nhận có quan hệ ngoại tình. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt không hàn gắn được. Xét thấy tình trạng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của bà Nguyễn Thị B được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn Đ có một con chung là cháu Nguyễn Văn K - Sinh ngày 22/6/2012. Bà B yêu cầu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K.

Xét: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chung chưa thành niên cho ai nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm đảm bảo cho con phát triển tốt nhất cả về mặt thể chất và tinh thần. Hiện nay cháu K đang sống ổn định với bà B, bà B cũng có đủ điều kiện để nuôi con. Do đó, yêu cầu của bà B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn K là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị B về việc bà Nguyễn Thị B không yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị B ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3].Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B. Bà Nguyễn Thị B được ly hôn ông Nguyễn Văn Đ.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn K - Sinh ngày 22/6/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị B về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Văn Đ có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông Nguyễn Văn Đ thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị B đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000221 ngày 09/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C; như vậy, bà Nguyễn Thị B đã nộp đủ án phí.

Bà Nguyễn Thị B có quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.C;
- CCTHCDS TP. C;
- UBND phường B.
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Luẩn